



Trụ sở : 1358/21/5G Đường Quang Trung, P. 14, Q. Gò Vấp, TP. HCM
 Tel : 028.62959784 - Fax: 028.62959783
 Hot line : 0919797284 - 0919986829
 E-mail : moitruongphuongnam@gmail.com
 Website : www.moitruongphuongnam.com



PHÒNG THÍ NGHIỆM PHÂN TÍCH ĐẠT CHỨNG NHẬN VIMCERTS 039 & VILAS 682

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số phiếu: 221383-1

1. Địa điểm lấy mẫu : CÔNG TY TNHH ÁC QUY GS VIỆT NAM
 (TRỤ SỞ CHÍNH – NHÀ MÁY THỨ NHẤT)

Địa chỉ: Số 18, đường số 3, KCN Việt Nam – Singapore, phường Bình Hòa,
 TP. Thuận An, tỉnh Bình Dương

2. Phân loại mẫu : Khí thải tại nguồn
 3. Ngày lấy mẫu : 12/08/2022
 4. Ngày trả kết quả : 22/08/2022

Điểm đo	Chỉ tiêu	Lưu lượng m ³ /h	Pb và các hợp chất (tính theo Pb) mg/Nm ³	H ₂ SO ₄ mg/Nm ³
B-01: Ống thoát khí thải từ HTXL bụi số 01 (Tọa độ X: 1209607, Y: 605128)		22.825	1,25	KPH (LOD = 1,04)
Phương pháp đo, xác định		US EPA Method 2	US EPA Method 29	US EPA Method 8
QCVN 19:2009/BTNMT Cột B (Kv = 1; Kp = 0,8)		-	4	40

KT. Trưởng phòng phân tích

Phạm Lê Hoàng Duy



Nguyễn Thị Ngọc Báu

Ghi chú :

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử phân tích đã mã hóa như trên
- Không được trích sao một phần hay toàn bộ kết quả phân tích nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty.

QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ



Trụ sở : 1358/21/5G Đường Quang Trung, P. 14, Q. Gò Vấp, TP. HCM
 Tel : 028.62959784 - Fax: 028.62959783
 Hot line : 0919797284 - 0919986829
 E-mail : moitruongphuongnam@gmail.com
 Website : www.moitruongphuongnam.com



PHÒNG THÍ NGHIỆM PHÂN TÍCH ĐẠT CHỨNG NHẬN VIMCERTS 039 & VILAS 682

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số phiếu: 221381-1

1. Địa điểm lấy mẫu : CÔNG TY TNHH ẮC QUY GS VIỆT NAM
 (TRỤ SỞ CHÍNH – NHÀ MÁY THỨ NHẤT)

Địa chỉ: Số 18, đường số 3, KCN Việt Nam – Singapore, phường Bình Hòa,
 TP. Thuận An, tỉnh Bình Dương

2. Phân loại mẫu : Khí thải tại nguồn
 3. Ngày lấy mẫu : 11/08/2022
 4. Ngày trả kết quả : 22/08/2022

Điểm đo	Chỉ tiêu	Lưu lượng m^3/h	Pb và các hợp chất (tính theo Pb) mg/Nm^3	H_2SO_4 mg/Nm^3
B-02: Ống thoát khí thải từ HTXL bụi số 02 (Tọa độ - X: 1209619, Y: 605063)		22.545	1,68	KPH (LOD = 1,04)
Phương pháp đo, xác định		US EPA Method 2	US EPA Method 29	US EPA Method 8
QCVN 19:2009/BTNMT Cột B ($K_v = 1$; $K_p = 0,8$)		-	4	40

KT. Trưởng phòng phân tích

Phạm Lê Hoàng Duy



Giám đốc

Nguyễn Thị Ngọc Báu

Ghi chú :

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử phân tích đã mã hóa như trên
- Không được trích sao một phần hay toàn bộ kết quả phân tích nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty.
- QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ



Trụ sở : 1358/21/5G Đường Quang Trung, P. 14, Q. Gò Vấp, TP. HCM
 Tel : 028.62959784 - Fax: 028.62959783
 Hot line : 0919797284 - 0919986829
 E-mail : moitruongphuongnam@gmail.com
 Website : www.moitruongphuongnam.com



PHÒNG THÍ NGHIỆM PHÂN TÍCH ĐẠT CHỨNG NHẬN VIMCERTS 039 & VILAS 682

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số phiếu: 221383-2

1. Địa điểm lấy mẫu : CÔNG TY TNHH ẮC QUY GS VIỆT NAM
 (TRỤ SỞ CHÍNH – NHÀ MÁY THỨ NHẤT)

Địa chỉ: Số 18, đường số 3, KCN Việt Nam – Singapore, phường Bình Hòa,
 TP. Thuận An, tỉnh Bình Dương

2. Phân loại mẫu : Khí thải tại nguồn
 3. Ngày lấy mẫu : 12/08/2022
 4. Ngày trả kết quả : 22/08/2022

Chỉ tiêu	Lưu lượng m^3/h	Pb và các hợp chất (tính theo Pb) mg/Nm^3	H_2SO_4 mg/Nm^3
Điểm đo			
B-03: Ống thoát khí thải từ HTXL bụi số 03 (Tọa độ - X: 1209665, Y: 605106)	19.126	0,20	KPH (LOD = 1,04)
Phương pháp đo, xác định	US EPA Method 2	US EPA Method 29	US EPA Method 8
QCVN 19:2009/BTNMT Cột B ($K_v = 1$; $K_p = 0,8$)	-	4	40

KT. Trưởng phòng phân tích

Phạm Lê Hoàng Duy



Nguyễn Thị Ngọc Báu

Ghi chú :

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử phân tích đã mã hóa như trên
- Không được trích sao một phần hay toàn bộ kết quả phân tích nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty.
- QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ



Trụ sở : 1358/21/5G Đường Quang Trung, P. 14, Q. Gò Vấp, TP. HCM
 Tel : 028.62959784 - Fax: 028.62959783
 Hot line : 0919797284 - 0919986829
 E-mail : moitruongphuongnam@gmail.com
 Website : www.moitruongphuongnam.com



PHÒNG THÍ NGHIỆM PHÂN TÍCH ĐẠT CHỨNG NHẬN VIMCERTS 039 & VILAS 682

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã phiếu: 221375-1

1. Địa điểm lấy mẫu : CÔNG TY TNHH ẮC QUY GS VIỆT NAM
 (TRỤ SỞ CHÍNH – NHÀ MÁY THỨ NHẤT)

Địa chỉ: Số 18, đường số 3, KCN Việt Nam – Singapore, phường Bình Hòa,
 TP. Thuận An, tỉnh Bình Dương

2. Phân loại mẫu : Khí thải tại nguồn
 3. Ngày lấy mẫu : 10/08/2022
 4. Ngày trả kết quả : 22/08/2022

Điểm đo	Chỉ tiêu	Lưu lượng m^3/h	Pb và các hợp chất (tính theo Pb) mg/Nm^3	H_2SO_4 mg/Nm^3
B-04: Ống thoát khí thải từ HTXL bụi số 04 (Tọa độ - X: 1209667, Y: 605131)		30.732	0,14	KPH (LOD = 1,04)
Phương pháp đo, xác định		US EPA Method 2	US EPA Method 29	US EPA Method 8
QCVN 19:2009/BTNMT Cột B ($K_v = 1$; $K_p = 0,8$)		-	4	40

KT. Trưởng phòng phân tích

Phạm Lê Hoàng Duy

Giám đốc

Nguyễn Thị Ngọc Báu

Ghi chú :

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử phân tích đã mã hóa như trên
- Không được trích sao một phần hay toàn bộ kết quả phân tích nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty.
- QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ



Trụ sở : 1358/21/5G Đường Quang Trung, P. 14, Q. Gò Vấp, TP. HCM
Tel : 028.62959784 - **Fax**: 028.62959783
Hot line : 0919797284 - 0919986829
E-mail : moitruongphuongnam@gmail.com
Website : www.moitruongphuongnam.com



PHÒNG THÍ NGHIỆM PHÂN TÍCH ĐẤT CHỨNG NHÂN VIMCERTS 039 & VILAS 682

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã phiếu: 221375-2

- 1. Địa điểm lấy mẫu** : CÔNG TY TNHH ẮC QUY GS VIỆT NAM
(TRU SỞ CHÍNH – NHÀ MÁY THỨ NHẤT)

Địa chỉ: Số 18, đường số 3, KCN Việt Nam – Singapore, phường Bình Hòa,
TP. Thuận An, tỉnh Bình Dương

2. **Phân loại mẫu** : Khí thải tại nguồn
3. **Ngày lấy mẫu** : 10/08/2022
4. **Ngày trả kết quả** : 22/08/2022

Điểm đo	Chỉ tiêu	Lưu lượng m ³ /h	Pb và các hợp chất (tính theo Pb) mg/Nm ³	H ₂ SO ₄ mg/Nm ³
B-05: Ống thoát khí thải từ HTXL bụi số 05 (Tọa độ - X: 1209642, Y: 605134)		31.967	0,18	KPH (LOD = 1,04)
Phương pháp đo, xác định		US EPA Method 2	US EPA Method 29	US EPA Method 8
QCVN 19:2009/BTNMT Cột B (Kv = 1; Kp = 0,8)		-	4	40

KT. Trưởng phòng phân tích

Phạm Lê Hoàng Duy

Giám đốc

Nguyễn Thị Ngọc Báu

Ghi chú :

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử phân tích đã mã hóa như trên
 - Không được trích sao một phần hay toàn bộ kết quả phân tích nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty.
- QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ



Trụ sở : 1358/21/5G Đường Quang Trung, P. 14, Q. Gò Vấp, TP. HCM
 Tel : 028.62959784 - Fax: 028.62959783
 Hot line : 0919797284 - 0919986829
 E-mail : moitruongphuongnam@gmail.com
 Website : www.moitruongphuongnam.com



PHÒNG THÍ NGHIỆM PHÂN TÍCH ĐẠT CHỨNG NHẬN VIMCERTS 039 & VILAS 682

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã phiếu: 221375-3

1. Địa điểm lấy mẫu : CÔNG TY TNHH ẮC QUY GS VIỆT NAM
 (TRỤ SỞ CHÍNH – NHÀ MÁY THỨ NHẤT)

Địa chỉ: Số 18, đường số 3, KCN Việt Nam – Singapore, phường Bình Hòa,
 TP. Thuận An, tỉnh Bình Dương

2. Phân loại mẫu : Khí thải tại nguồn
 3. Ngày lấy mẫu : 10/08/2022
 4. Ngày trả kết quả : 22/08/2022

Điểm đo	Chỉ tiêu	Lưu lượng m^3/h	Pb và các hợp chất (tính theo Pb) mg/Nm^3	H_2SO_4 mg/Nm^3
B-07: Ống thoát khí thải từ HTXL bụi số 07 (Tọa độ - X: 1209679, Y: 605129)		31.227	0,15	KPH (LOD = 1,04)
Phương pháp đo, xác định		US EPA Method 2	US EPA Method 29	US EPA Method 8
QCVN 19:2009/BTNMT Cột B ($K_v = 1$; $K_p = 0,8$)		-	4	40

KT. Trưởng phòng phân tích

Phạm Lê Hoàng Duy



Nguyễn Thị Ngọc Báu

Ghi chú :

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử phân tích đã mã hóa như trên
- Không được trích sao một phần hay toàn bộ kết quả phân tích nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty.
- QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ



Trụ sở : 1358/21/5G Đường Quang Trung, P. 14, Q. Gò Vấp, TP. HCM
 Tel : 028.62959784 - Fax: 028.62959783
 Hot line : 0919797284 - 0919986829
 E-mail : moitruongphuongnam@gmail.com
 Website : www.moitruongphuongnam.com



VILAS 682

PHÒNG THÍ NGHIỆM PHÂN TÍCH ĐẠT CHỨNG NHẬN VIMCERTS 039 & VILAS 682

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số phiếu: 221366-3

1. Địa điểm lấy mẫu : CÔNG TY TNHH ẮC QUY GS VIỆT NAM
 (TRỤ SỞ CHÍNH – NHÀ MÁY THỨ NHẤT)

Địa chỉ: Số 18, đường số 3, KCN Việt Nam – Singapore, phường Bình Hòa,
 TP. Thuận An, tỉnh Bình Dương

2. Phân loại mẫu : Khí thải tại nguồn
 3. Ngày lấy mẫu : 08/08/2022
 4. Ngày trả kết quả : 22/08/2022

Điểm đo	Chỉ tiêu	Lưu lượng m^3/h	Pb và các hợp chất (tính theo Pb) mg/Nm^3	H_2SO_4 mg/Nm^3
B-08: Ống thoát khí thải từ HTXL bụi số 08 (Tọa độ - X: 1209674, Y: 605146)		33.369	0,30	KPH (LOD = 1,04)
Phương pháp đo, xác định		US EPA Method 2	US EPA Method 29	US EPA Method 8
QCVN 19:2009/BTNMT Cột B ($K_v = 1$; $K_p = 0,8$)		-	4	40

KT. Trưởng phòng phân tích

Phạm Lê Hoàng Duy

Giám đốc



Nguyễn Thị Ngọc Báu

Ghi chú :

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử phân tích đã mã hóa như trên
- Không được trích sao một phần hay toàn bộ kết quả phân tích nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty.
- QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ

CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG
PHƯƠNG NAM



Trụ sở : 1358/21/5G Đường Quang Trung, P. 14, Q. Gò Vấp, TP. HCM
Tel : 028.62959784 - Fax: 028.62959783
Hot line : 0919797284 - 0919986829
E-mail : moitruongphuongnam@gmail.com
Website : www.moitruongphuongnam.com



PHÒNG THÍ NGHIỆM PHÂN TÍCH ĐẠT CHỨNG NHẬN VIMCERTS 039 & VILAS 682

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số phiếu: 221366-1

1. Địa điểm lấy mẫu : **CÔNG TY TNHH ÁC QUY GS VIỆT NAM**
(TRỤ SỞ CHÍNH – NHÀ MÁY THỨ NHẤT)

Địa chỉ: Số 18, đường số 3, KCN Việt Nam – Singapore, phường Bình Hòa,
TP. Thuận An, tỉnh Bình Dương

2. Phân loại mẫu : Khí thải tại nguồn

3. Ngày lấy mẫu : 08/08/2022

4. Ngày trả kết quả : 22/08/2022

Chỉ tiêu	Lưu lượng m ³ /h	Pb và các hợp chất (tính theo Pb) mg/Nm ³	H ₂ SO ₄ mg/Nm ³
Điểm đo			
K-01: Ống thoát khí thải từ HTXL khí số 1 (Tọa độ - X: 1209708, Y: 605156)	18.370	0,22	24,2
Phương pháp đo, xác định	US EPA Method 2	US EPA Method 29	US EPA Method 8
QCVN 19:2009/BTNMT Cột B (Kv = 1; Kp = 0,8)	-	4	40

KT. Trưởng phòng phân tích

Phạm Lê Hoàng Duy



Nguyễn Thị Ngọc Báu

Ghi chú :

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử phân tích đã mã hóa như trên
- Không được trích sao một phần hay toàn bộ kết quả phân tích nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty.
- QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ



Trụ sở : 1358/21/5G Đường Quang Trung, P. 14, Q. Gò Vấp, TP. HCM

Tel : 028.62959784 - Fax: 028.62959783

Hot line : 0919797284 - 0919986829

E-mail : moitruongphuongnam@gmail.comWebsite : www.moitruongphuongnam.com

VILAS 682

PHÒNG THÍ NGHIỆM PHÂN TÍCH ĐẠT CHỨNG NHẬN VIMCERTS 039 & VILAS 682

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số phiếu: 221366-2

1. Địa điểm lấy mẫu : CÔNG TY TNHH ẮC QUY GS VIỆT NAM
(TRỤ SỞ CHÍNH – NHÀ MÁY THỨ NHẤT)

Địa chỉ: Số 18, đường số 3, KCN Việt Nam – Singapore, phường Bình Hòa,
TP. Thuận An, tỉnh Bình Dương

2. Phân loại mẫu : Khí thải tại nguồn
3. Ngày lấy mẫu : 08/08/2022
4. Ngày trả kết quả : 22/08/2022

Điểm đo	Chỉ tiêu	Lưu lượng m^3/h	Pb và các hợp chất (tính theo Pb) mg/Nm^3	H_2SO_4 mg/Nm^3
K-02: Ống thoát khí thải từ HTXL khí số 2 (Tọa độ - X: 1209714, Y: 605094)		15.813	0,24	22,7
Phương pháp đo, xác định		US EPA Method 2	US EPA Method 29	US EPA Method 8
QCVN 19:2009/BTNMT Cột B ($K_v = 1$; $K_p = 0,8$)		-	4	40

KT. Trưởng phòng phân tích

Phạm Lê Hoàng Duy



Nguyễn Thị Ngọc Báu

Ghi chú :

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử phân tích đã mã hóa như trên
- Không được trích sao một phần hay toàn bộ kết quả phân tích nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty.
- QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ

**CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG
PHƯƠNG NAM**



Trụ sở : 1358/21/5G Đường Quang Trung, P. 14, Q. Gò Vấp, TP. HCM
Tel : 028.62959784 - Fax: 028.62959783
Hot line : 0919797284 - 0919986829
E-mail : moitruongphuongnam@gmail.com
Website : www.moitruongphuongnam.com



PHÒNG THÍ NGHIỆM PHÂN TÍCH ĐẠT CHỨNG NHẬN VIMCERTS 039 & VILAS 682

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số phiếu: 221372-1

1. Địa điểm lấy mẫu : CÔNG TY TNHH ÁC QUY GS VIỆT NAM
(TRỤ SỞ CHÍNH – NHÀ MÁY THỨ NHẤT)

Địa chỉ: Số 18, đường số 3, KCN Việt Nam – Singapore, phường Bình Hòa,
TP. Thuận An, tỉnh Bình Dương

2. Phân loại mẫu : Khí thải tại nguồn

3. Ngày lấy mẫu : 09/08/2022

4. Ngày trả kết quả : 22/08/2022

Chỉ tiêu	Lưu lượng m ³ /h	Pb và các hợp chất (tính theo Pb) mg/Nm ³	H ₂ SO ₄ mg/Nm ³
Điểm đo			
K-03: Ống thoát khí thải từ HTXL khí số 3 (Tọa độ - X: 1209631, Y: 605077)	35.404	0,10	14,4
Phương pháp đo, xác định	US EPA Method 2	US EPA Method 29	US EPA Method 8
QCVN 19:2009/BTNMT Cột B (Kv = 1; Kp = 0,8)	-	4	40

KT. Trưởng phòng phân tích

Phạm Lê Hoàng Duy



Giám đốc

Nguyễn Thị Ngọc Báu

Ghi chú :

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử phân tích đã mã hóa như trên
- Không được trích sao một phần hay toàn bộ kết quả phân tích nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty.
- QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ

**CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG
PHƯƠNG NAM**



Trụ sở : 1358/21/5G Đường Quang Trung, P. 14, Q. Gò Vấp, TP. HCM
Tel : 028.62959784 - Fax: 028.62959783
Hot line : 0919797284 - 0919986829
E-mail : moitruongphuongnam@gmail.com
Website : www.moitruongphuongnam.com



PHÒNG THÍ NGHIỆM PHÂN TÍCH ĐẠT CHỨNG NHẬN VIMCERTS 039 & VILAS 682

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số phiếu: 221383-3

1. Địa điểm lấy mẫu : **CÔNG TY TNHH ẮC QUY GS VIỆT NAM
(TRỤ SỞ CHÍNH – NHÀ MÁY THỨ NHẤT)**

Địa chỉ: Số 18, đường số 3, KCN Việt Nam – Singapore, phường Bình Hòa,
TP. Thuận An, tỉnh Bình Dương

2. Phân loại mẫu : Khí thải tại nguồn

3. Ngày lấy mẫu : 12/08/2022

4. Ngày trả kết quả : 22/08/2022

Chỉ tiêu	Lưu lượng m ³ /h	Pb và các hợp chất (tính theo Pb) mg/Nm ³	H ₂ SO ₄ mg/Nm ³
Điểm đo			
K-04: Ống thoát khí thải từ HTXL khí số 4 (Tọa độ - X: 1209607, Y: 605128)	28.079	2,52	KPH (LOD = 1,04)
Phương pháp đo, xác định	US EPA Method 2	US EPA Method 29	US EPA Method 8
QCVN 19:2009/BTNMT Cột B (Kv = 1; Kp = 0,8)	-	4	40

KT. Trưởng phòng phân tích

Phạm Lê Hoàng Duy



Nguyễn Thị Ngọc Báu

Ghi chú :

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử phân tích đã mã hóa như trên
- Không được trích sao một phần hay toàn bộ kết quả phân tích nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty.
- QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ



Trụ sở : 1358/21/5G Đường Quang Trung, P. 14, Q. Gò Vấp, TP. HCM
 Tel : 028.62959784 - Fax: 028.62959783
 Hot line : 0919797284 - 0919986829
 E-mail : moitruongphuongnam@gmail.com
 Website : www.moitruongphuongnam.com



PHÒNG THÍ NGHIỆM PHÂN TÍCH ĐẠT CHỨNG NHẬN VIMCERTS 039 & VILAS 682

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số phiếu: 221381-2

1. Địa điểm lấy mẫu : CÔNG TY TNHH ẮC QUY GS VIỆT NAM
 (TRỤ SỞ CHÍNH – NHÀ MÁY THỨ NHẤT)

Địa chỉ: Số 18, đường số 3, KCN Việt Nam – Singapore, phường Bình Hòa,
 TP. Thuận An, tỉnh Bình Dương

2. Phân loại mẫu : Khí thải tại nguồn
 3. Ngày lấy mẫu : 11/08/2022
 4. Ngày trả kết quả : 22/08/2022

Điểm đo	Chỉ tiêu	Lưu lượng m^3/h	Pb và các hợp chất (tính theo Pb) mg/Nm^3	H_2SO_4 mg/Nm^3
K-05: Ống thoát khí thải từ HTXL khí số 5 (Tọa độ - X: 1209629, Y: 605066)		6.091	0,26	KPH (LOD = 1,04)
Phương pháp đo, xác định		US EPA Method 2	US EPA Method 29	US EPA Method 8
QCVN 19:2009/BTNMT Cột B ($K_v = 1$; $K_p = 0,8$)		-	4	40

KT. Trưởng phòng phân tích

Phạm Lê Hoàng Duy



Nguyễn Thị Ngọc Báu

Ghi chú :

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử phân tích đã mã hóa như trên
- Không được trích sao một phần hay toàn bộ kết quả phân tích nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty.
- QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ



Trụ sở : 1358/21/5G Đường Quang Trung, P. 14, Q. Gò Vấp, TP. HCM
 Tel : 028.62959784 - Fax: 028.62959783
 Hot line : 0919797284 - 0919986829
 E-mail : moitruongphuongnam@gmail.com
 Website : www.moitruongphuongnam.com



PHÒNG THÍ NGHIỆM PHÂN TÍCH ĐẠT CHỨNG NHẬN VIMCERTS 039 & VILAS 682

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số phiếu: 221372-2

1. Địa điểm lấy mẫu : CÔNG TY TNHH ÁC QUY GS VIỆT NAM
 (TRỤ SỞ CHÍNH – NHÀ MÁY THỨ NHẤT)

Địa chỉ: Số 18, đường số 3, KCN Việt Nam – Singapore, phường Bình Hòa,
 TP. Thuận An, tỉnh Bình Dương

2. Phân loại mẫu : Khí thải tại nguồn
 3. Ngày lấy mẫu : 09/08/2022
 4. Ngày trả kết quả : 22/08/2022

Điểm đo	Chỉ tiêu	Lưu lượng m^3/h	Pb và các hợp chất (tính theo Pb) mg/Nm^3	H_2SO_4 mg/Nm^3
K-06: Ống thoát khí thải từ HTXL khí số 6 (Tọa độ - X: 1209695, Y: 605074)		22.833	0,21	25,7
Phương pháp đo, xác định		US EPA Method 2	US EPA Method 29	US EPA Method 8
QCVN 19:2009/BTNMT Cột B ($K_v = 1$; $K_p = 0,8$)		-	4	40

KT. Trưởng phòng phân tích

Phạm Lê Hoàng Duy



Giám đốc

Nguyễn Thị Ngọc Báu

Ghi chú :

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử phân tích đã mã hóa như trên
- Không được trích sao một phần hay toàn bộ kết quả phân tích nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty.
- QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ



Trụ sở : 1358/21/5G Đường Quang Trung, P. 14, Q. Gò Vấp, TP. HCM
 Tel : 028.62959784 - Fax: 028.62959783
 Hot line : 0919797284 - 0919986829
 E-mail : moitruongphuongnam@gmail.com
 Website : www.moitruongphuongnam.com



PHÒNG THÍ NGHIỆM PHÂN TÍCH ĐẠT CHỨNG NHẬN VIMCERTS 039 & VILAS 682

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số phiếu: 221383-4

1. Địa điểm lấy mẫu : CÔNG TY TNHH ẮC QUY GS VIỆT NAM
 (TRỤ SỞ CHÍNH – NHÀ MÁY THỨ NHẤT)

Địa chỉ: Số 18, đường số 3, KCN Việt Nam – Singapore, phường Bình Hòa,
 TP. Thuận An, tỉnh Bình Dương

2. Phân loại mẫu : Khí thải tại nguồn
 3. Ngày lấy mẫu : 12/08/2022
 4. Ngày trả kết quả : 22/08/2022

Điểm đo	Chỉ tiêu	Lưu lượng m ³ /h	Pb và các hợp chất (tính theo Pb) mg/Nm ³	H ₂ SO ₄ mg/Nm ³
K-07: Ống thoát khí thải từ HTXL khí số 7 (Tọa độ - X: 1209652, Y: 605118)		8.029	0,25	KPH (LOD = 1,04)
Phương pháp đo, xác định		US EPA Method 2	US EPA Method 29	US EPA Method 8
QCVN 19:2009/BTNMT Cột B (Kv = 1; Kp = 0,8)		-	4	40

KT. Trưởng phòng phân tích

Phạm Lê Hoàng Duy

Giám đốc

Nguyễn Thị Ngọc Báu

Ghi chú :

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử phân tích đã mã hóa như trên
- Không được trích sao một phần hay toàn bộ kết quả phân tích nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty.
- QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ



Trụ sở : 1358/21/5G Đường Quang Trung, P. 14, Q. Gò Vấp, TP. HCM
 Tel : 028.62959784 - Fax: 028.62959783
 Hot line : 0919797284 - 0919986829
 E-mail : moitruongphuongnam@gmail.com
 Website : www.moitruongphuongnam.com



VILAS 682

PHÒNG THÍ NGHIỆM PHÂN TÍCH ĐẠT CHỨNG NHẬN VIMCERTS 039 & VILAS 682

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã phiếu: 221375-4

1. Địa điểm lấy mẫu : CÔNG TY TNHH ÁC QUY GS VIỆT NAM
 (TRỤ SỞ CHÍNH – NHÀ MÁY THỨ NHẤT)

Địa chỉ: Số 18, đường số 3, KCN Việt Nam – Singapore, phường Bình Hòa,
 TP. Thuận An, tỉnh Bình Dương

2. Phân loại mẫu : Khí thải tại nguồn
 3. Ngày lấy mẫu : 10/08/2022
 4. Ngày trả kết quả : 22/08/2022

Chỉ tiêu	Lưu lượng m ³ /h	Pb và các hợp chất (tính theo Pb) mg/Nm ³	H ₂ SO ₄ mg/Nm ³
Điểm đo			
K-08: Ống thoát khí thải từ HTXL khí số 8 (Tọa độ - X: 1209611, Y: 605114)	24.620	0,28	KPH (LOD = 1,04)
Phương pháp đo, xác định	US EPA Method 2	US EPA Method 29	US EPA Method 8
QCVN 19:2009/BTNMT Cột B (Kv = 1; Kp = 0,8)	-	4	40

KT. Trưởng phòng phân tích

Phạm Lê Hoàng Duy



Giám đốc

Nguyễn Thị Ngọc Báu

Ghi chú :

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử phân tích đã mã hóa như trên
- Không được trích sao một phần hay toàn bộ kết quả phân tích nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty.
- QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ



Trụ sở : 1358/21/5G Đường Quang Trung, P. 14, Q. Gò Vấp, TP. HCM
 Tel : 028.62959784 - Fax: 028.62959783
 Hot line : 0919797284 - 0919986829
 E-mail : moitruongphuongnam@gmail.com
 Website : www.moitruongphuongnam.com



VILAS 682

PHÒNG THÍ NGHIỆM PHÂN TÍCH ĐẠT CHỨNG NHẬN VIMCERTS 039 & VILAS 682

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số phiếu: 221381-3

1. Địa điểm lấy mẫu : CÔNG TY TNHH ẮC QUY GS VIỆT NAM
 (TRỤ SỞ CHÍNH – NHÀ MÁY THỨ NHẤT)

Địa chỉ: Số 18, đường số 3, KCN Việt Nam – Singapore, phường Bình Hòa,
 TP. Thuận An, tỉnh Bình Dương

2. Phân loại mẫu : Nước thải tại hố ga đầu nối KCN VSIP
 (Tọa độ - X: 1209598, Y: 605224)

3. Ngày lấy mẫu : 11/08/2022

4. Ngày trả kết quả : 22/08/2022

TT	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị	Kết quả	Giới hạn tiếp nhận VSIP	Phương pháp phân tích
1	pH	-	7,44	6 – 9	TCVN 6492:2011
2	BOD ₅ (ở 20 ⁰ C)	mg/l	10	400	TCVN 6001-1:2008
3	COD	mg/l	19	600	SMEWW 5220C:2012
4	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	11	400	TCVN 6625:2000
5	Amoni (tính theo N)	mg/l	KPH (LOD=0,25)	8	TCVN 5988:1995
6	Tổng Nitơ	mg/l	14,1	20	TCVN 6638:2000
7	Tổng Photpho (tính theo P)	mg/l	1,20	5	SMEWW 4500-P.B&E:2017
8	Dầu mỡ khoáng	mg/l	KPH (LOD=0,3)	5	SMEWW 5520B&F:2017
9	Sunfua	mg/l	KPH (LOD=0,03)	0,2	US EPA Method 376.2
10	Clorua	mg/l	48	500	SMEWW 4500.Cl.B:2017
11	Chì	mg/l	0,021	0,1	SMEWW 3113B:2017
12	Tổng Coliforms	MPN /100 ml	6,0 x 10 ²	5.000	TCVN 6187-2:1996

KT. Trưởng phòng phân tích

Phạm Lê Hoàng Duy

Giám đốc



Nguyễn Thị Ngọc Báu

Ghi chú :

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử phân tích đã mã hóa như trên
- Không được trích sao một phần hay toàn bộ kết quả phân tích nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty.
- Thời gian lưu mẫu : 7 ngày kể từ ngày trả kết quả (Hết thời gian lưu mẫu, PTN không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích)
- KPH: Không phát hiện; LOD: Giới hạn phát hiện; LOQ: Giới hạn định lượng